

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quyết định tái thẩm
số: 09/2022/HNGĐ-TT
Ngày 24 - 9 - 2022
V/v Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Nam.

Các thành viên: - Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

- Ông Thái Duy Nhiệm.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Minh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Bà Trần Thị Ngọc
- Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
xét xử tái thẩm vụ án “Hôn nhân và gia đình” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Quang C, sinh năm 1979.

Cư trú tại: Xóm NTh, xã NgTh, huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Mai Thị Ph, sinh năm 1983.

Cư trú tại: Xóm ĐX, xã NgTh, huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là anh Phạm Quang C trình bày: Anh và chị Ph kết hôn ngày 13/01/2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NgTh, huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa. Do vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, nên anh C đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Ph.

Về con chung: Anh và chị Ph có 03 con chung là các cháu: Phạm Quang Đức M, sinh ngày 03/01/2006, Phạm Quang Đức T, sinh ngày 08/01/2009 và Phạm Quang Vinh A, sinh ngày 25/9/2015. Anh đề nghị được nuôi cháu M và cháu T; còn chị Ph nuôi cháu Vinh A; anh yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi cháu M và cháu T còn anh không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Vinh A.

Về T sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Mai Thị Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị đồng ý ly hôn với anh C.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung như anh C trình bày. Chị đề nghị được nuôi cháu Vinh A, anh C nuôi cháu M và cháu T, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về T sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019, Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa quyết định:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Quang C, sinh năm 1979 và chị Mai Thị Ph, sinh năm 1983.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

+ Về con chung: Anh Phạm Quang C và chị Mai Thị Ph có 03 con chung là Phạm Quang Đức M, sinh ngày 03/01/2006, Phạm Quang Đức T, sinh ngày 08/01/2009 và Phạm Quang Vinh A, sinh ngày 25/9/2015. Giao cháu M và cháu T cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu A cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Ph và anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh C, chị Ph có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

+ Về T sản: Anh Phạm Quang C và chị Mai Thị Ph không có T sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, Quyết định còn quyết định về phần án phí.

Ngày 30/6/2022, anh Phạm Quang C, chị Mai Thị Ph và anh Trịnh Ngọc T1 có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa về phần con chung. Kèm theo đơn đề nghị xem xét theo thủ tục tái thẩm là Bản Kết luận giám định ADN số KL030263 ngày 04/6/2020 của Phòng TNTĐ Công nghệ Gen - Viện công nghệ sinh học thể hiện giữa anh Trịnh Ngọc T1 và cháu Phạm Quang Vinh A có quan hệ huyết thống cha - con.

Tại Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/2022/KNTT-HNGĐ ngày 12/8/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội quyết định:

Kháng nghị tái thẩm đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa về phần con chung trong vụ án hôn nhân gia đình giữa nguyên đơn là anh Phạm Quang C với bị đơn là chị Mai Thị Ph.

Đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử theo thủ tục tái thẩm huỷ phần con chung tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa giải quyết, xét xử sơ thẩm lại về phần con chung theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa tái thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết ly hôn, anh Phạm Quang C và chị Mai Thị Ph đều thống nhất trình bày: Vợ chồng anh chị có 03 con chung là các cháu: Phạm Quang Đức M, sinh ngày 03/01/2006, Phạm Quang Đức T, sinh ngày 08/01/2009 và Phạm Quang Vinh A, sinh ngày 25/9/2015 (phù hợp với Giấy khai sinh của các cháu). Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa đã công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh C và chị Ph; công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cháu M và cháu T cho anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu A cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung là có cơ sở.

[2] Tuy nhiên, bản Kết luận giám định ADN số KL030263 ngày 04/6/2020 của Phòng TNTĐ Công nghệ Gen – Viện công nghệ sinh học thể hiện giữa anh Trịnh Ngọc T1 và cháu Phạm Quang Vinh A có quan hệ huyết thống cha - con.

[3] Kết luận giám định ADN số KL030263 ngày 04/6/2020 của Phòng TNTĐ Công nghệ Gen – Viện công nghệ sinh học nêu trên là tình tiết mới làm thay đổi cơ bản nội dung về phần con chung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa mà Tòa án và các đương sự không biết tại thời điểm Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án.

Như vậy, Kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội là có căn cứ, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 352 và khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên cần chấp nhận huỷ phần con chung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa; giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 356, Điều 357 Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị tái thẩm số 05/2022/KNTT-HNGĐ ngày 12/8/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

2. Hủy một phần Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 108/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa về phần con chung trong vụ án “Hôn nhân và gia đình” giữa nguyên đơn là anh Phạm Quang C với bị đơn là chị Mai Thị Ph.

3. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa giải quyết sơ thẩm lại phần con chung theo đúng quy định của pháp luật.

Quyết định tái thẩm có hiệu lực từ ngày Hội đồng tái thẩm ra quyết định.

Nơi nhận:

- Chánh án TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND huyện NgS, tỉnh Thanh Hóa;
(02 bản, kèm hồ sơ vụ án);
- Chi cục THADS huyện NgS,
tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, Phòng HCTP, Phòng GDKTIII, HSTT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Nam